

Số: 02/2022/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 21 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2022/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Sùng Thị M; Sinh năm: 1987; Dân tộc: Mông.

Địa chỉ: Thôn Mỏ Sài, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Anh Vương Chính T; Sinh năm: 1987; Dân tộc: Mông;

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Sùng Thị M và anh Vương Chính T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Sùng Thị M và anh Vương Chính T nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Vương Thúy Hồng N;

Giới tính: Nữ; Sinh ngày 12/12/2007 và Vương Xuân N; Giới tính: Nam; Sinh ngày 14/10/2009. Anh Th chị M thống nhất: Anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vương Xuân N; chị M là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vương Thúy Hồng N cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Tòa án, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được ngăn cản. Vì quyền lợi của con chung một hoặc hai bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo qui định của Luật HN&GD.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị M, anh T thỏa thuận, thống nhất tự phân chia, khoanh vùng đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Sùng Thị M tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự ly hôn là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Hà Giang ngày 10 tháng 02 năm 2022 (Biên lai số: 51 BB-21P 0004602. Trả lại cho chị Sùng Thị M 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Q;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã T;;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Danh Nhân